

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐIỆN BIÊN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 148/2021/HSST.

Ngày: 11/6/2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lường Văn Lương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Quang Hòa;  
2. Bà Nguyễn Thị Tâm.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ B.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Đức Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 11/6/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 144/2021/TLST- HS ngày 31/3/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 153/2021/QĐXXST- HS ngày 28/4/2021, theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 20/2021/QĐST- HS ngày 12/5/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lù Văn Th, tên gọi khác: Không, sinh năm: 1991, tại Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản C Ch 1, xã M P, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lù Văn Tính, sinh năm 1965 và bà: Lù Thị Hoa, sinh năm 1964; có vợ: Lò Thị Kim, sinh năm 1992 và 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo đã có 02 án tích đã được xóa, không bị xử lý hành chính; bị bắt từ ngày 18/02/2021 "Có mặt".

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 18/02/2021, tại nhà bị cáo ở Bản C Ch 1, xã M P, huyện Đ B bị cáo đã rủ bạn là Lê Kiều Hưng lên đèo Cò Chạy để uống nước. Bị cáo mượn xe máy của anh trai BKS 27F6-6634 để Hưng điều khiển chở bị cáo ngồi phía sau. Trên đường đi bị cáo hỏi vay tiền của Hưng để trả tiền nước 200.000đ, hai người đi đến dốc Bản C Ch 1 thì gặp Cà Văn Nội đang đi ngược chiều, bị cáo gọi Nội dừng lại rồi

hai người nói với nhau cách chỗ Hưng khoảng năm mét. Tại đây bị cáo đã bảo Nội bán cho 200.000đ Heroine, Nội cầm tiền rồi bảo bị cáo và Hưng lên trên đèo Cò Chạy đợi Nội. Khoảng 10 phút sau Nội mang Heroine đến cho bị cáo sau đó bị cáo và Hưng đi tìm quán uống nước. Hồi 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi bị cáo và Hưng đang đi trên đường ở khu vực đèo Cò Chạy 1, xã M P thì bị tổ công tác Công an huyện Đ B phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng là 01 gói Heroine ở trên tay trái của bị cáo.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 18/02/2021 đã xác định:

Số chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo có khối lượng là 0,23 gam;

*Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.*

Tại bản kết luận giám định số: 251/GĐ - PC09 ngày 26/02/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận:

Mẫu chất bột màu trắng được trích từ vật chứng thu giữ của Lù Văn Th gửi giám định là Heroine;

*Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng giám định nêu trên.*

Tại bản cáo trạng số: 86/CT-VKSĐB ngày 30/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B đã truy tố bị cáo Lù Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Đ B vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS, Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS; Đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS, Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS về xử lý vật chứng. Bị cáo được miễn án phí HSST.

*Lời nói sau cùng của bị cáo: Tôi biết hành vi của tôi là vi phạm pháp luật, tôi xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình của tôi, cho tôi xin giảm nhẹ hình phạt.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Ngày 18/02/2021 bị cáo đi mua ma túy về sử dụng, bị cáo chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang 01 gói Heroine có khối lượng 0,23 gam. Hành vi của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội của tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, kết luận giám định, kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố. Với hành vi và khối lượng ma túy bị thu giữ thì bị cáo đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS. Cáo trạng truy tố bị cáo là

đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội; đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bởi vì, ma túy là một hiểm họa của nhân loại, đồng thời ma túy cũng là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác. Chính vì thế mà Nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Tội phạm mà bị cáo vi phạm là nghiêm trọng, nên cần phải xử lý theo quy định của pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Năm 2011 bị cáo bị TAND huyện Đ B xử phạt 09 tháng tù về tội "Có ý gây thương tích". Năm 2013 bị cáo bị TAND thành phố Điện Biên Phủ xử phạt 09 tháng tù, cho hưởng án treo về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Bị cáo có nhân thân không tốt.

Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS.

Để cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Công an huyện Đ B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại Khoản 5 Điều 249/BLHS là phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ có được là do bị cáo mua của Cà Văn Nội, quá trình điều tra không đủ căn cứ nên CQĐT không xử lý.

Chiếc xe máy BKS 27F6-6634 bị cáo mượn đã trả cho chủ sở hữu là Lù Văn Việt ngày 13/3/2021.

[7]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo được miễn án phí HSST.

[8]. Vật chứng: 0,23 gam Heroine, gửi giám định 0,07 gam (không hoàn lại mẫu vật sau khi giám định) cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS, Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS .

**Vì các lẽ trên,**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Lù Văn Th phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**2. Hình phạt:** Xử phạt bị cáo Lù Văn Th 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 18/02/2021.

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo được miễn án phí HSST.

**4. Về vật chứng:** Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS: Tịch thu, tiêu hủy 0,23 gam Heroine, gửi giám định 0,07 gam (không hoàn lại mẫu vật sau khi giám định);

(Vật chứng đã được công an huyện Đ B chuyển cho chi cục thi hành án dân sự huyện Đ B ngày 31/3/2021).

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND T Điện Biên
- VKSND H Điện Biên
- VKS tỉnh.
- CQĐTCA H Điện Biên
- Bộ phận HNVCÁH Điện Biên
- Sở TP Điện Biên
- THA HS tỉnh ĐB.
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- Chi cục THADSHĐB;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lường Văn Lương**

